

Số TT	Số BD	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nơi sinh (Huyện - tỉnh)	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Điểm thi			Tổng điểm	Điểm UT	Điểm xét tuyển	Ghi chú
								Ngữ văn	Toán	Ngoại ngữ				
41	020071	TRẦN TRUNG DŨNG	04/06/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Số 1 Gia Phú	5.75	5.25	7.30	36.60		36.60	
42	020150	HOÀNG THỊ CẨM LY	06/04/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS Thống Nhất	5.75	5.75	6.80	36.60		36.60	
43	020123	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	13/12/2008	Lào Cai	Nam	Tày	THCS Thống Nhất	5.00	5.00	7.70	35.40	1.00	36.40	
44	020224	TRẦN QUỲNH THƯƠNG	22/02/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS Thống Nhất	5.25	6.75	6.20	36.40		36.40	
45	020018	PHAN QUANG ANH	04/12/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	6.25	6.00	5.70	35.90		35.90	
46	020020	TRẦN THỊ TỰ ANH	23/08/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS Số 1 Gia Phú	4.50	5.25	8.20	35.90		35.90	
47	020059	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	10/02/2008	Khoa sản bệnh viện Lao Nam	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	5.75	5.50	6.70	35.90		35.90	
48	020086	PHẠM THU HÀ	07/10/2008	Lào Cai	Nữ	Tày	THCS Thống Nhất	5.25	7.00	5.20	34.90	1.00	35.90	
49	020228	HOÀNG VIỆT TIẾN	04/12/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Số 1 Gia Phú	5.75	6.00	6.20	35.90		35.90	
50	020226	NGUYỄN THỊ THÙY	30/07/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS xã Xuân Giao	5.00	6.00	6.90	35.80		35.80	
51	020259	HOÀNG ĐÌNH VĂN	23/03/2008	Lào Cai	Nam	Tày	THCS xã Xuân Giao	4.25	7.50	5.60	34.70	1.00	35.70	
52	020061	HOÀNG MINH ĐỨC	01/01/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	5.00	7.25	5.50	35.50		35.50	
53	020070	PHAN TIẾN DŨNG	01/02/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	4.00	5.75	7.90	35.30		35.30	
54	020173	NGUYỄN MINH NGHĨA	28/04/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	5.00	6.25	6.40	35.30		35.30	
55	020229	NGUYỄN TRUNG TÒ	02/05/2008	Lào Cai	Nam	Tày	THCS Thống Nhất	5.00	6.75	5.40	34.30	1.00	35.30	
56	210129	HOÀNG TIẾN DŨNG	12/2/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Xuân Giao	4.00	9.75	3.80	35.10		35.10	Chuyên
57	020145	NGUYỄN BẢO LONG	10/10/2008	Lào Cai	Nam	Thái	THCS Tăng Lương	4.75	3.75	8.50	34.00	1.00	35.00	
58	020244	NGUYỄN MẠNH TRƯỜNG	07/04/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Số 1 Gia Phú	4.50	7.50	5.50	35.00		35.00	
59	020214	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	07/11/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS xã Xuân Giao	5.75	3.50	8.20	34.90		34.90	
60	020001	ĐÀO TRẦN XUÂN AN	01/03/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS Tăng Lương	4.50	5.00	7.90	34.80		34.80	
61	020072	NGUYỄN HẢI DƯƠNG	24/02/2008	Lào Cai	Nam	Kinh	THCS xã Xuân Giao	4.75	6.50	6.10	34.70		34.70	
62	020165	PHẠM HẢI MY	07/12/2008	Lào Cai	Nữ	Kinh	THCS Số 1 Gia Phú	4.50	7.00	5.80	34.60		34.60	